

Số: 13/2019/QĐST-DS

Hương T, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH T.T. HUẾ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 46/ 2019/TLST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q; Địa chỉ : Tầng 01 (tầng trệt) và tầng 02 Tòa nhà Sailing T, số 111A phường Bến N, Quận N, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Q;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H - Giám đốc Trung tâm quản lý nợ và ông Nguyễn Đại T – Chuyên viên xử lý nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q; Địa chỉ: Số 125 đường Điện Biên P, phường Chính G, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số 3.0141.17 ngày 16/01/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Q và văn bản ủy quyền số 83406.19 ngày 10/7/2019 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q).

Bị đơn: Bà Lê Thị Hoài U và ông Nguyễn H; Địa chỉ: Thôn 1A, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các bên đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, nợ lãi và phương thức trả nợ: Theo các Hợp đồng tín dụng số 090.HDTD408.18 ngày 07/04/2018 và Hợp đồng tín dụng số 019.HDTD408.18 ngày 30/01/2018, ông bà Lê Thị Hoài U và Nguyễn H công nhận hiện còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền nợ gốc là 1.318.797.615 đồng, nợ tiền lãi trong hạn là 80.364.142 đồng và nợ tiền lãi quá hạn tính đến ngày 14/11/2019 là 3.970.795 đồng, tổng cộng là 1.403.132.552 đồng. Các bên đương sự thỏa thuận: Ông bà Lê Thị Hoài U và Nguyễn H chịu trách nhiệm trả nợ toàn bộ số tiền 1.403.132.552 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q vào ngày 25/12/2019.

Kể từ ngày 15/11/2019 trở đi, ông bà Lê Thị Hoài U và Nguyễn H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại, theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận được quy định trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả nợ.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông, bà Lê Thị Hoài U và Nguyễn H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ số tiền trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là: Xe ô tô con, nhãn hiệu HYUNDAI ELANTRA, biển kiểm soát: 75A-115.20, số khung: RLADB41CAHN005870, số máy: G4FGHU094158, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018762 do Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 26/01/2018 cho bà Lê Thị Hoài U; và Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 60, tờ bản đồ số 9, địa chỉ thửa đất: Số 472 đường Chi L, phường Phú H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AE 558245, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H 00280-2007; 01-157 do Ủy ban nhân dân thành phố H cấp ngày 10/01/2007, cập nhật thay đổi chủ sở hữu, sử dụng ngày 06/04/2008 cho bà Lê Thị Hoài U để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí dân sự là: 27.046.988 đồng, tức là $[(36.000.000 \text{ đồng} + 3\% \times 603.132.552 \text{ đồng}) \times 50\% = 27.046.988 \text{ đồng}]$. Bị đơn là ông bà Lê Thị Hoài U và Nguyễn H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 27.046.988 đồng án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 27.992.000 đồng cho nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần Q, theo biên lai thu số 005423 ngày 27/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm

2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương T;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Mai Văn Phú